

VAI TRÒ CỦA XUNG ĐỘT TRONG PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HIỆN NAY

ĐẶNG NGUYỄN ANH*

Tóm tắt: *Quan điểm phổ biến trong nghiên cứu và quản lý xã hội hiện nay cho rằng mâu thuẫn và xung đột xã hội là rào cản đối với sự phát triển và tiến bộ. Do đó, nhiều giải pháp chính sách pháp luật được đề xuất nhằm hạn chế, giảm thiểu tối đa xung đột nhằm đảm bảo sự ổn định xã hội. Với cách tiếp cận lý thuyết xung đột, bài viết đưa ra cách nhìn nhận khách quan đối với xung đột xã hội, đánh giá chức năng tích cực của xung đột đối với biến đổi xã hội. Nhiệm vụ quan trọng của nghiên cứu xã hội học ở Việt Nam hiện nay là nhận diện xung đột và các nguyên nhân dẫn đến xung đột, các giải pháp ngăn ngừa và giải quyết xung đột một cách khoa học, khách quan. Yêu cầu từ thực tiễn cho thấy cần xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý để thể chế hóa xung đột xã hội, góp phần quản lý và phát triển xã hội hiệu quả hơn.*

Từ khóa: mâu thuẫn xã hội, xung đột xã hội, phát triển xã hội, quản lý xã hội

Ngày nhận bài: 10/8/2017; Ngày gửi phản biện: 3/9/2017; Ngày duyệt đăng: 9/12/2017

1. Dẫn nhập

Các nhà xã hội học coi đời sống xã hội là sản phẩm của sự cạnh tranh trong phân chia nguồn lực, quyền lực và phân tầng (Giddens và cộng sự, 2009). Tuy là một cấu phần xã hội và thường gắn với hành động của cá nhân và nhóm, nhưng mâu thuẫn và xung đột thường được xem như mối đe dọa, tiêu cực và có hại cho sự phát triển xã hội. Lý thuyết xung đột (conflict theory) xem xã hội như một hệ thống động, thường xuyên biến đổi do luôn chứa đựng các mâu thuẫn tiềm ẩn. Lý thuyết xung đột dựa trên ba nguyên lý: 1) Xã hội bao gồm các nhóm luôn đấu tranh giành nguồn lực; 2) Mặc dù hợp tác và đồng thuận xã hội có vai trò quan trọng song luôn diễn ra sự cạnh tranh và mâu thuẫn giữa các nhóm xã hội với mục đích, lợi ích riêng; 3) Các nhóm xã hội tận dụng quyền lực, quan hệ và phương tiện để tạo nên lợi thế cho mình, ảnh hưởng đến lợi ích của số đông và có thể dẫn đến mâu thuẫn và xung đột xã hội.

Lý thuyết xung đột nhấn mạnh đến lợi ích, thay vì các chuẩn mực, giá trị chung của đồng thuận xã hội. Quá trình đấu tranh và theo đuổi lợi ích sẽ tạo ra nhiều loại hình xung đột khác nhau giữa các nhóm, cá nhân và tổ chức liên quan. Theo quan điểm trên, xung đột xã hội có chức năng như một động lực thay đổi xã hội. Xung đột dẫn đến những thay

* Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

đổi hiện trạng, phản ánh phép biện chứng tích lũy về lượng dẫn đến biến đổi về chất. Các Mác đã chỉ ra rằng lịch sử phát triển của loài người là lịch sử của đấu tranh giai cấp, của cách mạng xã hội với sự thay thế một phương thức sản xuất cũ bằng một phương thức sản xuất mới, tiên tiến hơn.

Cần phân biệt hai khái niệm xung đột và mâu thuẫn. Mâu thuẫn là tiền đề trực tiếp của xung đột. Mâu thuẫn tích tụ, bị đẩy lên đỉnh điểm sẽ đưa đến nguy cơ xung đột. Nói cách khác, xung đột là sự thể hiện của mâu thuẫn ở trạng thái cực trị. Xung đột lợi ích là dạng xung đột phổ biến nhất trong xã hội. Song ngoài lợi ích ra, xung đột còn phát sinh từ sự đối lập về giá trị, nhu cầu hay quan điểm chính trị. Những vấn đề dân tộc, tôn giáo nếu không có giải pháp đúng sẽ có thể dẫn đến xung đột, gây bất ổn định xã hội. Như vậy, không có mâu thuẫn thì không có xung đột, tuy nhiên không phải mâu thuẫn nào cũng có thể chuyển hoá thành xung đột, mâu thuẫn thường chuyển hoá thành xung đột khi nó gắn với lợi ích đối lập hay đối kháng, được tích tụ kéo dài đến đỉnh nhưng không được giải quyết.

Xung đột có thể xảy ra giữa cá nhân với nhau, giữa các nhóm xã hội, giữa các giai cấp, các đảng phái chính trị, cũng như giữa quốc gia này với quốc gia khác. Cạnh tranh nguồn lực thường là nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn và xung đột dưới hình thức chiến tranh. Một khi mâu thuẫn tích tụ sẽ dẫn đến xung đột xã hội và đây là một trong những nhân tố chính dẫn đến biến đổi xã hội.

2. Thực trạng xung đột xã hội ở nước ta

Hiện nay ở nước ta, xung đột xã hội chưa được chính thức sử dụng trong các văn bản mặc dù đã xảy ra khá nhiều vấn đề và tình huống liên quan và có thể giải quyết bằng “đấu tranh”, “trấn áp”, “bắt giữ”, “ngăn chặn”,... Cách nhìn nhận đơn giản đó đã khiến cho việc nhận diện và giải quyết tranh chấp, xung đột kém hiệu quả, thậm chí làm phức tạp thêm tình hình. Thực tế cho thấy các vụ việc không được xử lý kịp thời hoặc quyết định nóng vội sẽ vượt quá khuôn khổ cho phép, có nguy cơ đe dọa sự ổn định và an ninh trật tự. Hậu quả của xung đột kéo dài, lây lan dẫn đến sự bất mãn, chống đối của người dân với chính quyền. Theo Phan Xuân Sơn (2016): “Xung đột xã hội được bắt đầu từ mâu thuẫn, nếu không được giải quyết thì cứ ngấm ngấm, chính quyền và người dân không giải quyết được thì xung đột ấy ra công khai. Đến mức độ căng thẳng lên thì bùng phát thành va chạm, mà ở mức cao là điểm nóng”.

Cùng với quá trình đó, các chuẩn mực đạo đức, luật pháp, văn hóa không được tuân thủ và bị bỏ qua trong xã hội. Lòng tin bị giảm sút gây tổn hại đến nhận thức và hành vi của toàn xã hội, trở thành mảnh đất màu mỡ cho các thế lực phản động thù địch có điều kiện chống phá, gây mất an ninh, trật tự, làm tăng nguy cơ đối với sự bền vững của chế độ. Trong khi đó, việc xử lý các điểm nóng có nơi, có lúc không hiệu quả đã dẫn sự phản ứng của đám đông, bên không còn tự kiểm chế trở thành lực lượng chống đối, lan tỏa sang các địa bàn khác.

Trong tổ chức thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, nhiều địa phương chưa làm tốt việc tiếp dân, nhận và xử lý đơn thư, chưa hướng dẫn cụ thể theo

quy định pháp luật dẫn đến tình trạng người khiếu kiện đi hết nơi này đến nơi khác, hầu hết vượt cấp. Khi phát sinh khiếu kiện, các cấp có thẩm quyền đã không tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, thậm chí né tránh, đùn đẩy. Nhiều vụ việc đã có quyết định cuối cùng nhưng việc tổ chức thi hành quyết định không nghiêm, cơ quan ra quyết định thiếu kiểm tra, đôn đốc kịp thời để giải quyết dứt điểm. Các vụ việc đã được giải quyết nhưng việc tổ chức thực hiện chưa tốt, không thực hiện kết luận của tòa án, nên dẫn đến khiếu kiện kéo dài, gây bức xúc, làm phát sinh những đơn thư, khiếu kiện mới phức tạp hơn. Một số địa phương sau khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cho rằng đã hết trách nhiệm, thậm chí trong quyết định vẫn có sai sót, gây tâm lý ngờ vực chính quyền địa phương bao che, giải quyết không đúng pháp luật và người dân tiếp tục khiếu nại, nguy cơ xung đột lại bùng phát với mức độ phức tạp hơn.

3. Vai trò của xung đột trong phát triển xã hội hiện nay

Việc hóa giải các mâu thuẫn có nguy cơ dẫn đến xung đột là yêu cầu cần thiết trong quản lý và phát triển xã hội. Tuy nhiên, cách giải quyết xung đột bằng bạo lực hoặc sử dụng các biện pháp mạnh thường dẫn đến kết quả không như mong muốn. Xem xét đánh giá vai trò của xung đột không có nghĩa là khuyến khích xung đột, mà ngược lại, cần phải tìm cách xử lý bằng phương pháp phi xung đột. Trong việc giải quyết mâu thuẫn, cần kịp thời vận dụng những giải pháp hạ nhiệt, làm nguội các “điểm nóng” và giảm thiểu xung đột các bên. Làm được như vậy, một mặt kiềm chế được xung đột, mặt khác hạn chế được những hậu quả phát sinh do dây dưa, kéo dài mâu thuẫn.

Việc xử lý xung đột trước hết là phải thừa nhận sự tồn tại khách quan của nó. Giải pháp thường được áp dụng là kiên trì, thuyết phục, thương lượng để thu hẹp khoảng cách, sao cho các bên đều giảm được tổn thương, thiệt hại. Sự can dự của bên trung gian có thể ở nhiều mức độ khác nhau, từ đơn thuần chỉ là người trung gian, đến vai trò là trọng tài, thương lượng. Trong một số trường hợp người ta cũng có thể cách ly các bên xung đột, nhưng rất khó khăn khi mạng xã hội lan truyền thông tin rất nhanh.

Xử lý mâu thuẫn và xung đột trong bối cảnh xã hội phương Đông cần dựa trên nguyên tắc hợp lý, hợp pháp và hợp tình. Kết cục thường dẫn đến một trong hai khả năng: “kẻ thắng - người thua”, hoặc “cả hai đều thua”; Hoặc có thể là kết cục “cùng thắng” theo đó, xung đột xã hội được dàn xếp với phí tổn ít nhất và bên nào cũng có phần thắng, tùy theo tương quan lực lượng. Đây là mô hình được ưa chuộng hiện nay ở trên thế giới. Song trên thực tế, điều hoà xung đột là công việc rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải phối hợp nhiều giải pháp một cách kiên trì và linh hoạt.

Đề hướng tới kết cục “cùng thắng” đó, các giải pháp giải quyết xung đột chủ yếu được thiết kế theo hướng giải quyết nguyên nhân dẫn đến xung đột. Trước hết, cần thể chế hoá xung đột, nghĩa là đưa các hình thức xung đột xã hội vào khuôn khổ có thể quản lý được bằng pháp luật. Việc xây dựng các quy định về đình công, bãi công, tập trung đông người, biểu tình, luật tình trạng khẩn cấp, điểm nóng chính trị - xã hội... là những nỗ lực thể chế hoá xung đột ở nhiều quốc gia, và có thể gợi mở, tham khảo cho Việt Nam.

4. Một số đề xuất kết luận

Dựa trên những nhận thức khác nhau về bản chất, nguyên nhân, vai trò của xung đột xã hội, có thể sử dụng các biện pháp, cách thức xử lý xung đột khác nhau. Tuy nhiên, cần thừa nhận sự tồn tại khách quan, đánh giá đúng vai trò của xung đột trong xã hội, đồng thời đảm bảo sự ổn định chính trị là định hướng xuyên suốt của việc ngăn ngừa, giải quyết xung đột. Cần quán triệt phương châm không để phát sinh xung đột, và nếu xung đột xảy ra thì phải tìm cách thu nhỏ, không để kéo dài, lan rộng hay tái diễn. Đây không phải là sự thoả hiệp vô nguyên tắc, mà là nỗ lực giải quyết hợp lý các mâu thuẫn bằng phương pháp phi xung đột (Phạm Văn Cận, 2008).

Giải pháp trước mắt là kiên trì vận động, thương lượng và quản lý xung đột, đây là cách thức chủ yếu để ngăn ngừa và hạn chế xung đột xã hội hiện nay. Giải pháp lâu dài để ngăn ngừa xung đột là kiểm soát được phân hóa xã hội, mà trước hết hạn chế bất bình đẳng, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, đồng thời tăng cường bao trùm xã hội. Mặc dù phân hoá giàu nghèo là một đặc trưng tất yếu gắn liền với kinh tế thị trường, song để duy trì ổn định xã hội cần phải quản lý và hạn chế được mức độ và tốc độ phân hoá, không để thái quá cũng như không diễn ra quá nhanh dẫn đến phân cực (Phạm Văn Cận, 2008). Thực tế cho thấy khi lãnh đạo quan liêu, tham nhũng, thoái hóa biến chất, mất dân chủ, thiếu minh bạch lạm dụng quyền lực thì mâu thuẫn phát sinh, hình thành xung đột xã hội, và dẫn đến sự bùng phát những “điểm nóng” ở nhiều địa phương.

Cần có những giải pháp cơ bản và lâu dài, đánh giá được căn nguyên sinh ra xung đột. Công khai, minh bạch và kiên quyết đấu tranh chống tệ nạn tham nhũng, kiểm soát tài sản và sự giàu lên bất chính bằng lạm quyền, tham nhũng, buôn lậu, trốn thuế là một giải pháp quan trọng hiện nay. Xử lý nghiêm minh những vụ việc tham nhũng, sai phạm, hoàn thiện các thiết chế và thực hành dân chủ cơ sở cũng là những giải pháp góp phần ngăn ngừa xung đột xã hội phát sinh và lan tỏa.

Bên cạnh đó, cần nghiên cứu để nhận diện và làm sáng tỏ những nguyên nhân của mâu thuẫn, xung đột trong xã hội. Giới khoa học và giới quản lý (có vai trò hoạch định và thực thi chính sách) cần phối hợp hiệu quả để lý giải khách quan và tìm ra giải pháp xử lý, kiểm chế xung đột xã hội, tránh bị đến đỉnh điểm. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, đánh giá, xử lý, phản hồi các ý kiến của nhân dân và dư luận xã hội, không để tích tụ bức xúc và kéo dài mâu thuẫn một cách không cần thiết.

Cần thể chế hoá xung đột xã hội, xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về xung đột xã hội. Khi được pháp luật hóa, các xung đột xã hội sẽ diễn ra theo sự kiểm soát và giúp cho việc điều chỉnh, giải quyết dễ dàng hơn (Võ Khánh Vinh và Hồ Sĩ Sơn, 2009). Thực tiễn hiện nay đang đòi hỏi phải có các quy định pháp luật để giải quyết xung đột và từng bước quản lý xung đột bằng pháp luật. Đây cũng là giải pháp nhằm hạn chế thấp nhất những hành vi kích động, vô thức của đám đông, cũng như ngăn chặn sự lợi dụng và kích động của các thế lực thù địch, phản động khi xảy ra xung đột.

Trong một xã hội ổn định, xung đột có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển. Xung đột có vai trò cảnh báo và dự báo phát triển xã hội, buộc các nhà quản lý phải chú ý và

khắc phục những bất ổn có thể được tiên lượng. Xung đột không những không phá vỡ kết cấu xã hội, mà ngược lại còn làm tăng sự cố kết để ứng phó có hiệu quả hơn trước những thách thức. Đương nhiên, cuộc sống luôn cần sự ổn định để phát triển, song một xã hội không có mâu thuẫn hay xung đột sẽ trở nên ngưng trệ. Ổn định bề ngoài, nhưng bên trong lại chứa đựng những nguy cơ bùng phát, bất ổn lớn hơn là điều không ai mong muốn.

Do đó, cần nghiên cứu, đánh giá và nhìn nhận vai trò của xung đột xã hội, thừa nhận xung đột tồn tại khách quan, dưới nhiều hình thức và cấp độ khác nhau. Nhận thức đúng vai trò và ảnh hưởng của xung đột xã hội, từ đó có cách ứng xử phù hợp sẽ góp phần vào sự ổn định lâu dài, gắn kết và phát triển xã hội bền vững. Việc nhận diện xung đột và các nguyên nhân dẫn đến xung đột, cũng như giải pháp ngăn ngừa và giải quyết xung đột xã hội một cách khoa học, khách quan có ý nghĩa rất quan trọng. Bài viết này là một đóng góp ban đầu đối với chủ đề nghiên cứu quan trọng đó.

Tài liệu tham khảo

- Giddens, Anthony, Mitchell Duneier., Richard P. Appelbaum, and Deborah Carr. 2009. (eds). *Introduction to Sociology*. 7th ed. New York: Norton & Company Ltd.
- Phạm Văn Cần. 2008. Xung đột xã hội: giải pháp ngăn ngừa và xử lý. Truy cập từ <http://www.vusta.vn>.
- Phan Xuân Sơn. 2017. Đồng Tâm, bài học trong xử lý xung đột. Truy cập từ <http://plo.vn/thoi-su/>
- Võ Khánh Vinh, Hồ Sỹ Sơn. 2009. Phòng ngừa xung đột xã hội. *Tạp chí Xã hội học*, số 3: 3-12.